

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

Số: 540/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 18 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương trên địa bàn
tỉnh Tây Ninh giai đoạn đến năm 2030**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành công thương giai đoạn đến
năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1971/QĐ-BCT ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ
Công Thương về việc ban hành Chương trình hành động của ngành Công
Thương thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm
2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 93/TTr-SCT
ngày 11 tháng 01 năm 2024, Công văn số 590/SCT-VP ngày 08 tháng 3 năm
2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án tái cơ cấu ngành Công
Thương trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ
trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã,
thành phố và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm
thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng KT;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

Thường - KT (O)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Văn Thắng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

Tái cơ cấu ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn đến năm 2030

(Kèm theo Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 18/3/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Thực hiện Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1971/QĐ-BCT ngày 02/8/2023 của Bộ Công Thương về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030;

UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án) với các nội dung sau:

I. TÀM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

- Phát huy mọi tiềm năng, lợi thế, nguồn lực và yếu tố con người để đưa Tây Ninh phát triển nhanh, toàn diện và bền vững. Ngành công nghiệp-thương mại là một trong những ngành chủ yếu, góp phần tăng trưởng kinh tế của tỉnh, đưa Tây Ninh trở thành một trong những trung tâm phát triển công nghiệp của vùng và cả nước. Xây dựng một số sản phẩm công nghiệp chủ lực đặc thù, có khả năng cạnh tranh cao. Hình thành các cụm công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nhất là công nghiệp hỗ trợ. Phát triển hệ thống các khu công nghiệp theo mô hình xanh, sinh thái, công nghệ cao, công nghiệp - đô thị - dịch vụ hiện đại, là động lực phát triển nhanh và bền vững của tỉnh.

- Phát triển thương mại theo hướng hiện đại và ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân.

II. QUAN ĐIỂM

- Thực hiện nhất quán 05 quan điểm chỉ đạo được nêu tại Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030 kèm theo Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030.

- Đến năm 2030, từng bước chuẩn bị nguồn nhân lực, hạ tầng và chính sách để thực hiện quá trình thu hút vốn và công nghệ, chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ.

- Tiếp tục duy trì sự phát triển của các ngành, sản phẩm đã chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu ngành công nghiệp. Phát triển các ngành công nghiệp mới, có

tiềm năng, triển vọng, đặc biệt là các ngành, sản phẩm thân thiện với môi trường.

- Tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động thương mại, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng theo kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Phát triển thương mại gắn với các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, gắn hiệu quả kinh tế xã hội với yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế; thu hút các nguồn lực trong và ngoài nước đẩy mạnh phát triển hạ tầng thương mại; tạo sự liên kết hợp tác và kinh doanh có hiệu quả giữa doanh nghiệp thương mại với doanh nghiệp sản xuất nhằm gia tăng hoạt động thị trường, phát triển thương mại dịch vụ.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện tái cơ cấu ngành Công Thương tỉnh Tây Ninh theo lộ trình và bước đi phù hợp nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của ngành. Phấn đấu đến năm 2030, đẩy mạnh tăng trưởng ngành Công Thương của tỉnh theo chiều sâu, nhằm hướng đến tăng trưởng nhanh, phát triển bền vững; tiếp tục tăng tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và thương mại, dịch vụ trong cơ cấu kinh tế của tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030 của Chính phủ.

2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng công nghiệp ở mức cao, theo hướng bền vững, để công nghiệp trở thành động lực chính cho tăng trưởng kinh tế, đưa Tây Ninh trở vào nhóm 20 tỉnh có GRDP cao nhất cả nước vào năm 2030; thu hút đầu tư các ngành, sản phẩm có hàm lượng khoa học và công nghệ và giá trị gia tăng cao, đảm bảo môi trường. Qua đó, thực hiện chuyển dịch mô hình tăng trưởng kinh tế từ chiều rộng sang chiều sâu; tiếp tục duy trì phát triển các sản phẩm quan trọng, chuyển dần từ gia công, chế biến thô sang chế biến sâu.

Phát triển hạ tầng thương mại Tây Ninh trở thành cửa ngõ, trung tâm trung chuyển hàng hóa, vận tải, kho bãi, logistics, thương mại kết nối giữa các vùng nguyên liệu, cung ứng hàng hóa từ Campuchia, Tây Ninh thông thương với thị trường tiêu dùng chính là Thành phố Hồ Chí Minh (thị trường tiêu dùng) và các địa phương trong vùng trọng điểm phía Nam. Về lâu dài, là khu vực kết nối giao thương trọng yếu giữa Campuchia và vùng kinh tế Hồ Chí Minh.

Phấn đấu hoàn thành có chất lượng và đúng thời hạn các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Phụ lục I, II.

Một số chỉ tiêu phát triển chủ yếu giai đoạn đến năm 2030 như sau:

- Tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng ngành công nghiệp bình quân đạt khoảng 13,5%/năm, trong đó công nghiệp chế biến chế tạo tăng khoảng 14%/năm trong giai đoạn 2021-2030.

- Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng đến năm 2025 chiếm khoảng 46,3% GRDP. Giai đoạn 2026-2030 chiếm khoảng 56,4%.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) giai đoạn 2021-2025 tăng trung bình trên 12,5%/năm. Giai đoạn 2026-2030 thực hiện theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Tây Ninh.

- Tốc độ tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa bình quân trong giai đoạn 2021-2025 tăng trên 8%. Giai đoạn 2026-2030 thực hiện theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Tây Ninh.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu các ngành dịch vụ, đến năm 2025 tăng trên 10%. Giai đoạn 2026-2030 thực hiện theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Tây Ninh.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Cập nhật, triển khai thực hiện nghiêm túc các thể chế, chính sách và môi trường kinh doanh trong thực hiện đổi mới mô hình tăng trưởng, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và số hóa nhằm nâng cao năng suất, chất lượng của ngành Công Thương

1.1. Trong lĩnh vực công nghiệp

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện)

- Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện, rà soát những nội dung để đề xuất cơ chế, chính sách nhằm triển khai thực hiện hoặc điều chỉnh, thay đổi, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện đề án phát triển công nghiệp, các ngành công nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 sau khi có cơ sở pháp lý liên quan.

- Tổ chức triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển công nghiệp trên địa bàn. Tái cơ cấu các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh theo hướng phát huy vai trò của các thành phần kinh tế trong việc tham gia đầu tư phát triển công nghiệp nông thôn, thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế và lao động ở nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Tăng cường liên kết cụm công nghiệp, cụm ngành công nghiệp chuyên môn hóa của tỉnh với các địa phương khác trong vùng.

- Kiểm tra, xử lý tốt các vấn đề về ô nhiễm môi trường, giảm phát thải, kinh tế tuần hoàn trong cụm công nghiệp.

- Tập trung hỗ trợ xây dựng các mô hình trình diễn kỹ thuật; chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến, tiên bộ khoa học kỹ thuật vào sản

xuất công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp; tăng cường hỗ trợ phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; thúc đẩy các hoạt động tư vấn phát triển công nghiệp nông thôn; phát huy vai trò và nâng cao năng lực thực hiện của tổ chức khuyến công trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện, rà soát, điều chỉnh, bổ sung, đề xuất xây dựng chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp hỗ trợ, thị trường, xúc tiến thương mại, quy chuẩn, tiêu chuẩn công nghiệp.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh và các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện

- Trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành Đề án phát triển khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Đồng thời tích hợp Đề án phát triển khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh vào quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện, rà soát những nội dung để đề xuất cơ chế, chính sách nhằm triển khai thực hiện hoặc điều chỉnh phù hợp với địa phương.

- Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư, xã hội hóa công tác đầu tư phát triển cụm công nghiệp.

c) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ hiện đại, đổi mới sáng tạo.

d) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan

Thẩm định các đồ án quy hoạch xây dựng; rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch xây dựng để thực hiện quy hoạch phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

1.2. Trong lĩnh vực năng lượng

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và đơn vị có liên quan:

- Triển khai thực hiện thu hút phát triển dự án các ngành năng lượng (điện, khí...) có tiềm năng, lợi thế trên địa bàn tỉnh, đảm bảo phù hợp với Quy hoạch được phê duyệt.

- Đẩy mạnh triển khai các hoạt động về tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các cơ sở sản xuất, dịch vụ và dân sinh trên địa bàn.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp đơn vị có liên quan

Hỗ trợ, tạo thuận lợi cho việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực năng lượng trên địa bàn tỉnh.

1.3. Trong lĩnh vực xuất nhập khẩu

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và đơn vị có liên quan

- Hỗ trợ thông tin đến các doanh nghiệp về các ngành xuất khẩu có lợi thế trên địa bàn.

- Triển khai chương trình tăng cường năng lực cho các tổ chức, doanh nghiệp vừa và nhỏ ở địa phương.

- Đẩy mạnh các hoạt động phát triển xuất khẩu trên địa bàn tỉnh. Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền về lựa chọn, ưu tiên phát triển các ngành xuất khẩu có tiềm năng, lợi thế phát triển mới của tỉnh.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.

- Cập nhật, triển khai thực hiện tốt: khung chính sách, pháp luật về xuất nhập khẩu; thương mại điện tử xuyên biên giới; các quy định, tiêu chuẩn về quản lý hàng hóa nhập khẩu; cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển hệ thống trung tâm logistics trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hỗ trợ kết nối giữa các doanh nghiệp xuất khẩu với các tập đoàn phân phối quốc tế. Đổi mới phương thức xúc tiến thương mại thông qua đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Tăng cường xúc tiến đầu ra cho sản phẩm thông qua hệ sinh thái xúc tiến thương mại số. Hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng, phát triển thương hiệu xuất khẩu.

- Tăng cường hỗ trợ nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ đáp ứng các tiêu chuẩn, quy định của thị trường xuất khẩu, đáp ứng các quy tắc nguồn gốc xuất xứ để tận dụng có hiệu quả các FTA đã ký kết. Hỗ trợ thông tin đến doanh nghiệp chủ động ứng phó và xử lý có hiệu quả các vụ việc điều tra phòng vệ thương mại của nước ngoài đối với hàng hóa xuất khẩu.

- Thực thi có hiệu quả các công cụ quản lý nhập khẩu, nhất là nhập khẩu các mặt hàng không thiết yếu, các mặt hàng trong nước đã sản xuất được, máy móc thiết bị và công nghệ lạc hậu, có khả năng làm tổn hại môi trường, tiêu hao nhiều năng lượng, nguyên liệu.

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan

Tổ chức quản lý tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa trên địa bàn tỉnh về tiêu chuẩn, quy chuẩn và hệ thống quản lý chất lượng.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan

Triển khai kêu gọi thu hút đầu tư các trung tâm logistics để tạo động lực phát triển các chuỗi cung ứng của tỉnh nhà.

d) Cục Hải quan tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy nhanh xuất khẩu các sản phẩm nông sản, các nhóm mặt hàng xuất khẩu chủ đạo của tỉnh.

1.4. Trong lĩnh vực phát triển thị trường trong nước

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và đơn vị có liên quan

- Tập trung triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối đưa các sản phẩm của địa phương vào hệ thống phân phối, bán lẻ của các doanh nghiệp lớn hoạt động trên địa bàn; kết nối có hiệu quả giữa sản xuất, tiêu thụ và phân phối hàng hóa.

- Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, hoạt động tăng cường thu hút đầu tư hiện đại hóa hệ thống phân phối bán lẻ trên địa bàn, đặc biệt là các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

- Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, các hộ kinh doanh thực hiện chuyển đổi số, tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử, kinh doanh trên các nền tảng thương mại điện tử.

- Xây dựng ban hành kế hoạch phát triển thị trường nội địa, phát triển hệ thống phân phối bán lẻ trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Đẩy mạnh các hoạt động kết nối giao thương, tuyên truyền quảng bá về sản phẩm trong nước, các chương trình tuần hàng, tháng khuyến mại, phiên chợ nhằm phát triển mạng lưới đại lý phân phối sản phẩm, cung ứng các sản phẩm thiết yếu cho người dân vùng sâu, đảm bảo an sinh xã hội.

- Cập nhật, triển khai thực hiện tốt: các khung khổ chính sách và pháp luật khuyến khích phát triển thị trường; cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển thương mại điện tử; các chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế, doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực xây dựng nền tảng công nghệ số cho thương mại điện tử và phát triển các dịch vụ logistic phục vụ thương mại điện tử; chính sách và pháp luật về thương mại điện tử phù hợp với xu hướng phát triển kinh tế số và cam kết trong các FTA; hệ thống pháp luật về quản lý thị trường; các quy định pháp luật về cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; các quy định về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp; khung khổ pháp luật về phòng vệ thương mại.

- Phát triển các chuỗi cung ứng hàng hóa nhằm đảm bảo ổn định cung cầu hàng hóa sản xuất trong tỉnh với giá cả cạnh tranh, bảo đảm đủ tiêu chuẩn chất lượng, đáp ứng nhu cầu mua sắm tiêu dùng của người dân.

- Tập trung thu hút, kêu gọi đầu tư phát triển một số loại hình hạ tầng thương mại có tính chất trọng tâm, trọng điểm như hệ thống chợ văn minh, trung tâm thương mại hiện đại. Khuyến khích đầu tư phát triển và hiện đại hóa hệ thống hạ tầng thương mại tại các vùng sâu, vùng xa, biên giới. Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã thương mại, hộ kinh doanh đổi mới phương thức hoạt động theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và bán hàng đa cấp.

b) Cục Quản lý thị trường tỉnh chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan

Đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số. Chủ trọng công tác xây dựng và phát triển lực lượng quản lý thị trường trong sạch, vững mạnh. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng, các Hiệp hội để công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại địa phương đạt hiệu quả.

1.5. Hội nhập quốc tế về kinh tế

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và đơn vị có liên quan

- Tổ chức triển khai công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về hội nhập quốc tế về kinh tế, các FTA.

- Xây dựng và triển khai các chương trình tăng cường năng lực về hội nhập quốc tế về kinh tế cho cán bộ, doanh nghiệp tại địa phương.

- Đổi mới phương thức hợp tác phát triển nhằm tăng cường thu hút đầu tư vào các ngành công nghiệp chế biến chế tạo, công nghệ cao, công nghệ thân thiện với môi trường, công nghiệp năng lượng phù hợp với tiềm năng, định hướng phát triển của Tây Ninh và sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài. Thúc đẩy kết nối và đa dạng hóa chuỗi cung ứng.

- Thực hiện nghiêm túc cơ chế phối hợp trong quá trình xây dựng phương án và tổ chức thực thi các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế nhằm khai thác có hiệu quả thế mạnh của từng ngành, địa bàn trong hội nhập.

b) Sở Ngoại vụ chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan

Triển khai các thỏa thuận hợp tác của các đơn vị nước ngoài với tỉnh Tây Ninh đã tham gia ký kết.

2. Huy động hiệu quả các nguồn lực để thực hiện tái cơ cấu ngành Công Thương

2.1. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác đầu tư

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và đơn vị có liên quan

- Rà soát, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện cơ cấu lại đầu tư công trong lĩnh vực Công Thương theo hướng đầu tư có trọng tâm, trọng điểm nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư và phát huy vai trò dẫn dắt của đầu tư công.

- Tổ chức thực hiện các chương trình, hoạt động về kết nối, thu hút và đa dạng hóa các nguồn lực tư nhân tham gia đầu tư vào các lĩnh vực phát triển nguồn điện và lưới điện phù hợp với nhu cầu, tiềm năng và lợi thế của tỉnh.

- Khuyến khích, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tỉnh nhà thực hiện các dự án đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực công nghiệp, năng lượng ở địa bàn phù hợp, đặc biệt là với các nước ASEAN.

- Tăng cường thu hút, đa dạng hóa các nguồn lực tư nhân tham gia đầu tư vào các lĩnh vực phát triển nguồn điện và hạ tầng lưới điện. Đa dạng hóa nguồn vốn, các hình thức huy động vốn (vốn tín dụng ngân hàng, vốn viện trợ, thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu...) nhằm thu hút có hiệu quả các nguồn vốn trong và ngoài nước vào phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng xanh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và đơn vị có liên quan

- Tăng cường thu hút đầu tư từ khu vực kinh tế ngoài nhà nước vào các dự án lớn, quan trọng của tỉnh, kết nối vùng và liên vùng, tạo sự liên kết, hiệu ứng lan tỏa và gia tăng động lực tăng trưởng trong các ngành, lĩnh vực then chốt như: công nghiệp chế biến chế tạo, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp môi trường, năng lượng sạch, hạ tầng thương mại, thương mại điện tử; các dự án đầu tư theo chuỗi giá trị, các cụm ngành công nghiệp chuyên môn hóa.

- Triển khai thực hiện, áp dụng nghiêm túc tiêu chí, điều kiện về thu hút đầu tư để lựa chọn, ưu tiên thu hút đầu tư FDI vào ngành công nghiệp, năng lượng và hạ tầng thương mại phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển của tỉnh.

c) Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan

Tăng cường thu hút đầu tư từ khu vực kinh tế ngoài nhà nước vào các dự án trong khu công nghiệp, khu kinh tế như: Công nghiệp chế biến chế tạo, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp môi trường, các ngành công nghiệp chuyên môn hóa.

2.2. Thực thi linh hoạt, hiệu quả các công cụ tài chính, tiền tệ

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và đơn vị có liên quan

Tăng cường cập nhật thông tin và kết nối, hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc tiếp cận các hỗ trợ, ưu đãi của nhà nước trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên phù hợp với lợi thế của tỉnh.

b) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tây Ninh phối hợp các đơn vị có liên quan

- Thúc đẩy phát triển tín dụng xanh, ngân hàng xanh.

- Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, chứng từ điện tử, thương mại không giấy tờ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử, thương mại xuyên biên giới và phát triển các mô hình kinh doanh mới trên nền tảng số.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục tập trung vốn tín dụng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là các lĩnh vực ưu tiên, khuyến khích phát triển theo chủ trương của tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về tiền tệ, tín dụng theo chức năng nhiệm vụ.

2.3. Phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm tạo bứt phá trong nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của ngành

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp đơn vị liên quan

- Triển khai các chính sách thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Ưu tiên triển khai các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm về nâng cao năng suất, chất lượng trong các ngành công nghiệp; nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành công nghiệp chủ yếu (cơ khí chế tạo, hóa chất, phân bón, vật liệu, công nghiệp hỗ trợ,...).

- Khuyến khích, đẩy mạnh phát triển lực lượng doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đủ điều kiện được hưởng các chính sách về thuế thu nhập doanh nghiệp, đất đai, tín dụng theo quy định.

- Nghiên cứu đề xuất và triển khai hiệu quả chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các chương trình cấp tỉnh theo hướng dẫn của bộ, ngành có liên quan.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp đơn vị liên quan

- Tham mưu đẩy mạnh mạnh triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, và Chiến lược Quốc gia về phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam đến năm 2030; xây dựng cơ sở hạ tầng mới (như mạng 5G, trung tâm dữ liệu...).

- Nghiên cứu tham mưu xây dựng cơ chế minh bạch về nguồn dữ liệu mở thuộc khu vực công tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ tiếp cận nguồn tài nguyên số để phát triển các sản phẩm, dịch vụ đổi mới sáng tạo.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp đơn vị liên quan

Tham mưu đẩy mạnh triển khai hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, năng lực và lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp,

2.4. Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhân lực chất lượng cao thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đổi mới mô hình tăng trưởng ngành

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan

Triển khai thực hiện các chương trình đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ của Sở Công Thương và các sở ngành liên quan trên địa bàn tỉnh về tái cấu ngành Công Thương.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp các đơn vị có liên quan

Tham mưu các giải pháp tăng cường đào tạo, liên kết đào tạo, thực hiện có hiệu quả các chính sách đào tạo nghề nhằm cung cấp nguồn nhân lực cho thị

trường lao động gắn với giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là lao động ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề trên địa bàn.

2.5. Nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan

- Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về nâng cao năng lực sản xuất, xúc tiến thương mại, kết nối thị trường; cải tiến công nghệ, số hóa hoạt động sản xuất và tiếp cận thị trường.

- Tăng cường hỗ trợ, kết nối các doanh nghiệp địa phương tham gia vào hệ thống các doanh nghiệp công nghiệp lớn, các doanh nghiệp FDI hoạt động trên địa bàn.

- Đẩy mạnh triển khai và đa dạng hóa hình thức các chương trình xúc tiến thương mại, khuyến công, phát triển thị trường kinh doanh, xây dựng thương hiệu.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan

Tiếp tục tham mưu đẩy mạnh thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa với trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tham gia cụm liên kết chuỗi giá trị; triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022-2025.

3. Cải cách tổ chức bộ máy theo hướng đẩy mạnh phân cấp phân quyền; thực thi Chính phủ điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, điều hành

3.1. Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước của ngành Công Thương

Sở Công Thương chủ trì phối hợp đơn vị có liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Công Thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý phù hợp với quy định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả.

3.2. Thực hiện cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và số hóa công tác quản lý của ngành Công Thương

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp đơn vị có liên quan

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động về cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh trong lĩnh vực Công Thương trên địa bàn gắn với đẩy mạnh áp dụng chuyển đổi số trong cung cấp các dịch vụ công được phân công.

b) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Sở Công Thương

Hoàn chỉnh tích hợp cơ sở dữ liệu ngành Công Thương và đưa vào vận hành phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của tỉnh.

Hỗ trợ ngành Công Thương trong việc số hóa công tác quản lý của ngành trên địa bàn tỉnh.

4. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng toàn diện và phát triển bền vững

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp đơn vị có liên quan

Hỗ trợ các ngành, doanh nghiệp trên địa bàn triển khai thực hiện các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn và bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất, nâng cao chất lượng huấn luyện về kỹ thuật an toàn cho người lao động; đáp ứng các quy định, tiêu chuẩn về môi trường, lao động, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp đơn vị có liên quan

Hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn về thông tin, nâng cao năng lực đáp ứng các yêu cầu về môi trường, phát thải thấp của các thị trường xuất khẩu.

Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở sản xuất ngoài cụm công nghiệp, trong các khu dân cư, làng nghề; phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh phương án di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, gây ô nhiễm môi trường kéo dài ra khỏi khu dân cư, làng nghề theo quy định.

5. Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quản lý ngành; tăng cường công tác thông tin và chia sẻ thông tin; nâng cao năng lực và nhận thức cho các bên liên quan về tái cơ cấu ngành Công Thương

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp đơn vị liên quan

Hoàn chỉnh hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của ngành Công Thương tại tỉnh phù hợp với hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành Công Thương.

Thông tin đến các doanh nghiệp trên địa bàn những nội dung trọng tâm thực hiện tái cơ cấu ngành Công Thương ở địa phương.

b) Ban quản lý Khu kinh tế chủ trì phối hợp đơn vị liên quan

Tăng cường kênh thông tin đối thoại với các nhà đầu tư nhằm hỗ trợ nhà đầu tư trong giải quyết các vấn đề vướng mắc liên quan đến cơ chế, chính sách trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao

a) Khẩn trương cụ thể hóa, thể chế hóa bằng các văn bản, tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả các chính sách, giải pháp được giao của Đề án.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, bảo đảm tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ, chế độ báo cáo theo quy định.

2. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Đề án; kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

b) Hàng năm, chủ trì phối hợp với các Sở, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp tình hình ước thực hiện năm hiện hành và xây dựng Kế hoạch (kèm theo kinh phí) thực hiện năm kế hoạch chậm nhất trong tháng 7, hoàn chỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt “Kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương năm kế hoạch trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”.

c) Tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện hàng năm theo bộ tiêu chí được ban hành kèm theo Đề án này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công Thương bố trí, huy động nguồn vốn đầu tư cho việc thực hiện Đề án theo kế hoạch hàng năm.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành có liên quan bố trí kinh phí thường xuyên hàng năm để thực hiện Đề án này.

5. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Tây Ninh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Tây Ninh

a) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh xây dựng và tổ chức triển khai hiệu quả Đề án.

b) Tổng hợp các kiến nghị, khó khăn và vướng mắc của doanh nghiệp chuyển tới các cơ quan quản lý nhà nước để xử lý, giải quyết.

Trên đây là Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn đến năm 2030. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Đề án về Sở Công Thương trước ngày 30/11. Giao Sở Công Thương tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Công Thương theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Đề án, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề mới phát sinh cần bổ sung, điều chỉnh, các đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Công Thương) để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC I
BỘ TIÊU CHÍ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ VỀ TÁI CƠ CẤU NGÀNH
CÔNG THƯƠNG TỈNH TÂY NINH GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030
*(Kèm theo Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

TT	Chỉ tiêu	2021-2025	2026-2030
I	Về phát triển công nghiệp: 03 chỉ tiêu		
1	Tỷ trọng công nghiệp-xây dựng trong GRDP	Khoảng 46,3%	Khoảng 56,4%
2	Tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng công nghiệp bình quân/năm		13,5%
3	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) bình quân/năm	Trên 12,5%	Theo NQ Đảng bộ tỉnh
II	Về phát triển năng lượng: 01 chỉ tiêu		
1	Tỷ lệ tiết kiệm điện trên tổng mức tiêu thụ năng lượng		Khoảng 15-20% vào năm 2030
III	Về phát triển xuất nhập khẩu: 01 chỉ tiêu		
1	Tốc độ tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa bình quân/năm	Trên 8%	Theo NQ Đảng bộ tỉnh
IV	Về phát triển thị trường trong nước: 02 chỉ tiêu		
1	Tốc độ tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng bình quân/năm (chưa loại trừ yếu tố giá)	10% trở lên	Theo NQ Đảng bộ tỉnh
2	Tỷ trọng doanh số thương mại điện tử B2C (tính cho cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trực tuyến) so với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	5% vào năm 2025	Khoảng 7% vào năm 2030

PHỤ LỤC II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030
*(Kèm theo Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2024
 của UBND tỉnh Tây Ninh)*

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Cấp trình
1	Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển công nghiệp địa phương giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Công Thương	UBND tỉnh
2	Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2023	UBND tỉnh
3	Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển ngành công nghiệp môi trường đến 2030, tầm nhìn đến 2045	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		UBND tỉnh
4	Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển Công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2025 - 2030	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Công Thương	UBND tỉnh
5	Chương trình Khuyến công trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 - 2030	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		UBND tỉnh
6	Kế hoạch thực hiện chương trình phát triển hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026 - 2030	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		UBND tỉnh
7	Kế hoạch thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2023	UBND tỉnh
8	Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026 - 2030	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Công Thương	UBND tỉnh
9	Kế hoạch thực hiện Đề án xanh hóa công nghiệp giai đoạn đến 2030	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Công Thương	UBND tỉnh